

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ

Số: 2669 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 26 tháng 7 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:  
Sửa chữa, cải tạo trụ sở liên cơ quan Hội Nông dân -  
Hội cựu chiến binh - Tỉnh đoàn Thanh Hóa

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2289/QĐ-UBND ngày 22/6/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt Báo cáo KTKT công trình Sửa chữa, cải tạo trụ sở liên cơ quan Hội nông dân - Hội cựu chiến binh - Tỉnh đoàn Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2870/STC-ĐT ngày 13/7/2017, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành: Sửa chữa, cải tạo trụ sở liên cơ quan Hội Nông dân - Hội cựu chiến binh - Tỉnh đoàn Thanh Hóa,

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

Tên dự án: Sửa chữa, cải tạo trụ sở liên cơ quan Hội Nông dân - Hội cựu chiến binh - Tỉnh đoàn Thanh Hóa.

Chủ đầu tư: Hội nông dân tỉnh Thanh Hóa.

Địa điểm: Số 49, Đại lộ Lê Lợi, thành phố Thanh Hóa.

Thời gian (thực tế): Khởi công ngày 30/01/2016; hoàn thành ngày 24/03/2016.

### Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

| Nguồn vốn                                                                                                       | Được duyệt           | Thực hiện            |                     |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------|---------------------|
|                                                                                                                 |                      | Đã thanh toán        | Còn được thanh toán |
| <b>Tổng số</b>                                                                                                  | <b>1.857.305.000</b> | <b>1.200.000.000</b> | <b>657.305.000</b>  |
| Nguồn kinh phí mua sắm, sửa chữa tài sản phương tiện và chi đột xuất khác trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2015 | 1.857.305.000        | 1.200.000.000        | 657.305.000         |

## 2. Chi phí đầu tư

Đơn vị: Đồng

| Nội dung                | Dự toán              | Giá trị quyết toán   |
|-------------------------|----------------------|----------------------|
| <b>Tổng số</b>          | <b>1.923.784.000</b> | <b>1.857.305.000</b> |
| - Chi phí xây dựng      | 1.692.846.000        | 1.689.012.000        |
| - Chi phí quản lý dự án | 38.981.000           | 38.981.000           |
| - Chi phí tư vấn ĐTXD   | 121.219.000          | 111.036.000          |
| - Chi phí khác          | 70.738.000           | 18.276.000           |

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

| Nội dung                             | Thuộc chủ đầu tư quản lý |                 | Giao đơn vị khác quản lý |                 |
|--------------------------------------|--------------------------|-----------------|--------------------------|-----------------|
|                                      | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi |
| <b>Tổng số</b>                       | <b>1.857.305.000</b>     |                 |                          |                 |
| 1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định) | 1.857.305.000            |                 |                          |                 |
| 2- Tài sản ngắn hạn                  |                          |                 |                          |                 |

## Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

| Nguồn                                                                                                           | Số tiền (đồng)       | Ghi chú |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------|
| <b>Tổng số:</b>                                                                                                 | <b>1.857.305.000</b> |         |
| Nguồn kinh phí mua sắm, sửa chữa tài sản phương tiện và chi đột xuất khác trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2015 | 1.857.305.000        |         |

b) Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm lập báo cáo quyết toán:

|                                                   |                   |
|---------------------------------------------------|-------------------|
| i) Tổng nợ phải thu:                              | 0 đồng.           |
| ii) Tổng nợ phải trả, trong đó:                   | 657.305.000 đồng; |
| - Công ty CP xây dựng Tây Âu:                     | 519.012.000 đồng; |
| - Công ty CP tư vấn XD và đầu tư không gian xanh: | 101.143.000 đồng; |
| - Trung tâm kiểm định chất lượng XD Thanh Hóa:    | 6.628.000 đồng;   |
| - Công ty CP tư vấn XD VINASEAN:                  | 3.265.000 đồng;   |
| - Ban Quản lý dự án:                              | 27.257.000 đồng.  |

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

| Tên đơn vị tiếp nhận tài sản                            | Tài sản cố định | Tài sản lưu động |
|---------------------------------------------------------|-----------------|------------------|
| Hội Nông dân - Hội cựu chiến binh - Tỉnh đoàn Thanh Hóa | 1.857.305.000   |                  |

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán theo quy định hiện hành.

4. Các nội dung khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

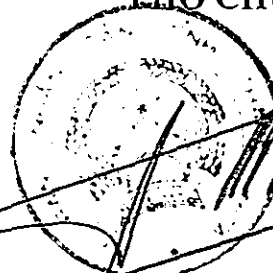
**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Hội Nông dân - Hội cựu chiến binh - Tỉnh đoàn Thanh Hóa; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN. (M7 11)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Ngô Văn Tuấn**